



## NỘI DUNG CHÍNH

### ✚ CÁC QUY ĐỊNH MỚI NHẤT

1. Người lao động được hỗ trợ tiền thuê nhà.
2. Người lao động được làm thêm không quá 300 giờ/năm và 60 giờ/tháng.
3. Hướng dẫn thực hiện biện pháp tự vệ RCEP chuyển tiếp trong Hiệp định RCEP.
4. Điều kiện chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư.

### ✚ BÀI VIẾT

Thông tin mạng dưới nhãn quan luân lý và pháp luật.

### ✚ ĐỌC BÁO GIÚP BẠN

1. Tháo gỡ vướng mắc trong thực hiện giảm thuế giá trị gia tăng xuống 8%.
2. Chốt phương án tăng tiền lương tối thiểu vùng thêm 6% kể từ ngày 01/7/2022.

### ✚ GIẢI ĐÁP VƯỚNG MẮC

1. Hướng dẫn chính sách thuế đối với dự án đầu tư.
2. Chính sách thuế giá trị gia tăng theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP.
3. Chính sách thuế giá trị gia tăng đối với hoa hồng đại lý bảo hiểm.
4. Phân bổ thuế thu nhập cá nhân.

### ✚ DANH MỤC VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

## 1. Người lao động được hỗ trợ tiền thuê nhà

Ngày 28/3/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 08/2022/QĐ-TTg (“**Quyết định 08/2022**”) quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động, cụ thể, từ ngày 28/3/2022, người lao động sẽ được hỗ trợ tiền thuê nhà khi đáp ứng đủ các điều kiện sau:

### 1.1 Đối với người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp

Người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp tại khu công nghiệp, khu chế xuất hoặc khu vực kinh tế trọng điểm được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau:

- (i) Ở thuê, ở trọ từ ngày 01/02/2022 đến ngày 30/6/2022.
- (ii) Có hợp đồng lao động không xác định thời hạn hoặc hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 01 tháng trở lên được giao kết và bắt đầu thực hiện trước ngày 01/4/2022.
- (iii) Đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc (có tên trong danh sách tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của cơ quan bảo hiểm xã hội) tại tháng liền kề trước thời điểm doanh nghiệp lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà. Trường hợp người lao động không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định thì phải có tên trong danh sách trả lương của doanh nghiệp của tháng liền kề trước thời điểm doanh nghiệp lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà.

Người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp đáp ứng đủ các điều kiện trên thì được nhận mức hỗ trợ là 500.000 đồng/người/tháng trong thời gian tối đa là 3 tháng và được chi trả hàng tháng.

### 1.2 Đối với người lao động quay trở lại thị trường lao động

Người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh có đăng ký, kinh doanh tại khu công nghiệp, khu chế xuất hoặc khu vực kinh tế trọng điểm được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau:

- (i) Ở thuê, ở trọ từ ngày 01/4/2022 đến ngày 30/6/2022.
- (ii) Có hợp đồng lao động không xác định thời hạn hoặc hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 01 tháng trở lên được giao kết và thực hiện trong khoảng thời gian từ ngày 01/4/2022 đến ngày 30/6/2022, trừ hợp đồng lao động giao kết tiếp nối của hợp đồng lao động đã giao kết và thực hiện trước đó.
- (iii) Đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc (có tên trong danh sách tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của cơ quan bảo hiểm xã hội) tại tháng liền kề trước thời điểm người sử dụng lao động lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà. Trường hợp người lao động không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định, người lao động mới tuyển dụng và có giao kết hợp đồng lao động nhưng chưa có tên trong danh sách tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của cơ quan bảo hiểm xã hội thì phải có tên trong danh sách trả lương của người sử

dụng lao động của tháng liền kề trước thời điểm người sử dụng lao động lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà.

Người lao động quay trở lại thị trường lao động đáp ứng đủ các điều kiện trên thì được nhận mức hỗ trợ là 1.000.000 đồng/người/tháng trong thời gian tối đa là 3 tháng và được chi trả hằng tháng.

*Lưu ý*, để được hỗ trợ tiền thuê nhà, người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp hoặc quay trở lại thị trường lao động phải làm đơn đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà gửi cho doanh

nghiệp/người sử dụng lao động tổng hợp danh sách để làm hồ sơ đề nghị hỗ trợ cho người lao động.

Trường hợp người lao động không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định hoặc người lao động mới tuyển dụng và có giao kết hợp đồng lao động nhưng chưa có tên trong danh sách tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của cơ quan bảo hiểm xã hội thì phải có tên trong danh sách trả lương của doanh nghiệp/người sử dụng lao động của tháng liền kề trước thời điểm doanh nghiệp lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà.

## 2. Người lao động được làm thêm không quá 300 giờ/năm và 60 giờ/tháng

Ngày 23/3/2022, Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua Nghị quyết 17/2022/UBTVQH15 (“**Nghị quyết 17/2022**”) về số giờ làm thêm trong 01 năm, trong 01 tháng của người lao động trong bối cảnh phòng, chống dịch COVID-19 và phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội, cụ thể như sau:

### 2.1 Về số giờ làm thêm trong 01 năm

Khoản 1 Điều 1 của Nghị quyết 17/2022 quy định, nếu người sử dụng lao động có nhu cầu và được sự đồng ý của người lao động thì được sử dụng người lao động làm thêm trên 200 giờ nhưng không quá 300 giờ trong 01 năm, ngoại trừ 5 đối tượng sau:

- (1) Người lao động từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi.
- (2) Người lao động là người khuyết tật nhẹ suy giảm khả năng lao động từ 51% trở lên, khuyết tật nặng hoặc khuyết tật đặc biệt nặng.
- (3) Người lao động làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm.

(4) Lao động nữ mang thai từ tháng thứ 7 hoặc từ tháng thứ 6 nếu làm việc ở vùng cao, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo.

(5) Lao động nữ đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi.

### 2.2 Về số giờ làm thêm trong 01 tháng

Điều 2 của Nghị quyết 17/2022 cho phép trường hợp người sử dụng lao động được sử dụng người lao động làm thêm tối đa 300 giờ trong 01 năm có nhu cầu và được sự đồng ý của người lao động thì được sử dụng người lao động làm thêm trên 40 giờ nhưng không quá 60 giờ trong 01 tháng.

*Lưu ý*, khi tổ chức làm thêm giờ trên 200 giờ nhưng không quá 300 giờ trong 01 năm, người sử dụng lao động phải

thông báo bằng văn bản cho cơ quan chuyên môn về lao động thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và trong trường hợp phải làm thêm giờ, người sử dụng lao động thực hiện các chế độ phúc lợi bảo đảm cho người lao động có điều kiện thuận lợi hơn so với quy định của pháp luật về lao động.

Nghị quyết Nghị quyết 17/2022 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/4/2022. Đối với quy định số giờ làm thêm trong 01 năm theo khoản 1 Điều 1 của Nghị quyết 17/2022 thì có hiệu lực từ ngày 01/01/2022.

### 3. Hướng dẫn thực hiện biện pháp tự vệ RCEP chuyển tiếp trong Hiệp định RCEP

Ngày 23/3/2022, Bộ Công Thương ban hành Thông tư 07/2022/TT-BCT (Thông tư 07/2022) về việc hướng dẫn thực hiện các biện pháp phòng vệ thương mại trong Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (Hiệp định RCEP). Thông tư 07/2022 sẽ có hiệu lực từ ngày 08/5/2022, trong đó có quy định đáng chú ý về việc áp dụng biện pháp tự vệ RCEP chuyển tiếp đối với hàng hóa nhập khẩu có xuất xứ từ các nước Thành viên của Hiệp định RCEP.

Theo Thông tư 07/2022, biện pháp tự vệ RCEP chuyển tiếp là biện pháp tự vệ được quy định tại Điều 7.2 Hiệp định RCEP và Điều 99 (Tự vệ đặc biệt) của Luật Quản lý ngoại thương. Trong đó, giai đoạn chuyển tiếp là giai đoạn từ khi Hiệp định RCEP có hiệu lực cho đến hết 08 năm sau ngày hoàn thành việc xóa bỏ hoặc cắt giảm thuế quan đối với từng loại hàng hóa theo Biểu cam kết thuế quan của Việt Nam trong Hiệp định RCEP.

Trong trường hợp cần thiết, trên cơ sở kết luận điều tra sơ bộ, Bộ trưởng Bộ Công Thương quyết định áp dụng biện pháp tự vệ RCEP chuyển tiếp tạm thời.

#### 3.2 Các biện pháp tự vệ RCEP chuyển tiếp tạm thời và biện pháp tự vệ RCEP chuyển tiếp được áp dụng

- (i) Đình chỉ việc tiếp tục giảm thuế suất thuế nhập khẩu theo quy định của Hiệp định RCEP; hoặc
- (ii) Áp dụng thuế tự vệ dưới hình thức thuế nhập khẩu bổ sung đối với hàng hóa bị điều tra. Tổng mức thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định RCEP và thuế tự vệ không vượt quá mức thấp hơn của thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi có hiệu lực tại thời điểm áp dụng biện pháp này hoặc thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi được áp dụng vào ngày ngay trước ngày Hiệp định RCEP có hiệu lực.

Việc áp dụng biện pháp tự vệ RCEP chuyển tiếp được quy định như sau:

#### 3.1 Nguyên tắc áp dụng

Tại cùng một thời điểm, không áp dụng đồng thời biện pháp tự vệ RCEP chuyển tiếp và các biện pháp tự vệ theo quy định tại Điều 91 (Biện pháp tự vệ) của Luật Quản lý ngoại thương đối với cùng một hàng hóa nhập khẩu được hưởng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt theo Hiệp định RCEP, và không được áp dụng ngoài giai đoạn chuyển tiếp.

### 3.3 Thời hạn áp dụng biện pháp tự vệ RCEP chuyển tiếp

- Không vượt quá 03 năm bao gồm cả thời gian áp dụng biện pháp tự vệ RCEP chuyển tiếp tạm thời.
- Trường hợp áp dụng dài hơn 01 năm, biện pháp tự vệ RCEP chuyển tiếp phải được giảm dần mức độ áp dụng.
- Có thể được gia hạn không vượt quá 01 năm trên cơ sở kết quả rà soát cuối kỳ.
- Sau khi hết thời hạn áp dụng biện pháp tự vệ RCEP chuyển tiếp, mức thuế nhập khẩu áp dụng cho hàng hóa liên quan thực hiện theo Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định RCEP có hiệu lực tại thời điểm chấm dứt áp dụng biện pháp tự vệ RCEP chuyển tiếp đó.

### 3.4 Trường hợp không áp dụng Biện pháp tự vệ RCEP chuyển tiếp tạm thời và biện pháp tự vệ RCEP chuyển tiếp

Biện pháp tự vệ RCEP chuyển tiếp tạm thời và biện pháp tự vệ RCEP chuyển tiếp sẽ không áp dụng cho hàng hóa có xuất xứ từ nước Thành viên kém phát

triển hoặc hàng hóa có xuất xứ từ nước Thành viên đáp ứng các điều kiện:

- (i) Thị phần nhập khẩu hàng hóa liên quan có xuất xứ từ nước Thành viên đó xét về khối lượng, số lượng không vượt quá 3% tổng nhập khẩu hàng hóa đó từ tất cả các nước Thành viên.
- (ii) Tổng thị phần nhập khẩu hàng hóa liên quan có xuất xứ từ các nước Thành viên quy định tại mục (i) ở trên xét về khối lượng, số lượng không vượt quá 9% tổng nhập khẩu hàng hóa đó từ tất cả các nước Thành viên.

Đặc biệt, không áp dụng biện pháp tự vệ RCEP chuyển tiếp trong thời hạn 01 năm kể từ ngày việc cắt giảm thuế hoặc xóa bỏ thuế quan đầu tiên có hiệu lực đối với hàng hóa có xuất xứ từ các nước Thành viên theo cam kết trong Hiệp định RCEP, cũng như không áp dụng biện pháp tự vệ RCEP chuyển tiếp đối với hàng hóa nhập khẩu đã bị áp dụng biện pháp tự vệ RCEP chuyển tiếp trong một khoảng thời gian bằng với thời gian áp dụng biện pháp tự vệ RCEP chuyển tiếp trước đó hoặc trong 01 năm kể từ khi hết hạn biện pháp đó, tùy theo thời gian nào dài hơn.

## 4. Điều kiện chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư

Ngày 06/4/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 10/2022/QĐ-TTg (“**Quyết định 10/2022**”) quy định trình tự, thủ tục chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên với quy mô dưới 500 ha; đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ đầu nguồn dưới 50ha.

Theo đó, điều kiện để được chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư tại 4 tỉnh thành (Hải

Phòng, Nghệ An, Thanh Hóa, Cần Thơ) bao gồm:

- (1) Dự án đầu tư có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất thuộc một trong các trường hợp:
  - (i) Chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên với quy mô dưới 500 ha trên địa bàn các thành phố Hải Phòng và Cần thơ;
  - (ii) Chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên với quy mô dưới 500 ha; đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ đầu nguồn dưới 50ha trên địa bàn các tỉnh Nghệ An và Thanh Hóa.
- (2) Phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt và các quy hoạch khác có liên quan theo quy định của pháp luật.
- (3) Đã được chấp thuận đầu tư theo quy định của pháp luật mà văn bản chấp thuận còn hiệu lực đến thời điểm đề xuất; đối với dự án phải thu hồi đất theo quy định của Luật Đất đai thì phải được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua.
- (4) Có phương án trồng rừng thay thế và đảm bảo kinh phí trồng rừng thay thế được xác định trong tổng

mức đầu tư của dự án đối với dự án có chuyển mục đích sử dụng rừng theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp hoặc văn bản hoàn thành trách nhiệm nộp tiền trồng rừng thay thế hoặc phương án sử dụng tầng đất mặt theo quy định của pháp luật về trồng trọt.

Nhà đầu tư, chủ đầu tư dự án có nhu cầu chuyển đổi đối với đất đủ điều kiện theo quy định thì thực hiện đăng ký nhu cầu sử dụng đất tại Ủy ban nhân dân (UBND) cấp huyện nơi thực hiện dự án để tổng hợp gửi Sở Tài nguyên và Môi trường (STNMT) để thực hiện thủ tục chuyển đổi. Đối Với dự án thực hiện trên địa bàn 2 huyện trở lên, chủ đầu tư, nhà đầu tư đăng ký trực tiếp với STNMT nơi thực hiện dự án.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, STNMT phối hợp các cơ quan, tổ chức liên quan tổ chức lấy ý kiến. Trong thời hạn không quá 15 ngày kể từ ngày kết thúc việc lấy ý kiến, STNMT thực hiện tổng hợp, lập hồ sơ đề nghị chấp thuận việc chuyển đổi trình UBND cấp tỉnh để thẩm định và trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, chấp thuận việc chuyển đổi.

Quyết định 10/2022 có hiệu lực từ ngày ký ban hành, tức ngày 06/4/2022.

GV Lawyers xin giới thiệu bài viết của Ông Lê Quang Vy, Luật sư Thành viên của GV Lawyers có tiêu đề **“Thông tin mạng dưới nhãn quan luân lý và pháp luật”** được đăng trên Thời báo Kinh tế Sài Gòn số 32-2021 (1.599) ngày 05/08/2021.

Tin giả gặp thời mạng xã hội phổ biến toàn cầu như cá gặp nước. Tình

trạng tin giả gây bất ổn trong xã hội ở Việt Nam còn hiển hiện với nhiều dạng, như bịa đặt, nói xấu, chửi

bới, lăng mạ, vu khống, bắt nạt... Chúng không chỉ làm tổn hại đến uy tín danh dự của tổ chức, nhân phẩm của cá nhân mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự công cộng và thuần phong mỹ tục.

### **Luân lý, đạo lý nào cho phép?**

Cũng như pháp luật, luân lý cũng là một khoa học quy chuẩn nêu lên những chuẩn mực phải được áp dụng nhằm tránh những bất ổn trong xã hội. Luân lý luôn có mục đích cao xa hơn, vì muốn hướng đến một gương mẫu lý tưởng cho con người về lòng nhân ái, đức từ bi như kinh Phật dạy ta “nên làm điều thiện, đối với những kẻ hại ta thì hãy lấy tình thương đáp lại thù hận” hay trong Thánh kinh Thiên Chúa thì chỉ bảo “hãy giro má trái cho kẻ đã tát ta má mặt”. Thật vậy, phạm vi của luân lý rộng hơn phạm

vi của pháp luật bởi nó bao quát cả luân lý tôn giáo.

ức hiếp người khác bất luận là lời nói hay hành động.



Theo đó, bốn phạm của con người đối với đấng tạo hóa và luân lý cá nhân chính là phải có bốn phạm với chính mình, với luân lý xã hội và các thành phần trong xã hội.

Học giả Bentham (Anh) đã so sánh phạm vi của pháp luật và luân lý với hai hình tròn đồng tâm nhưng khác đường kính, trong đó vòng tròn nhỏ là biểu tượng phạm vi áp dụng của pháp luật và vòng tròn lớn là biểu tượng phạm vi áp dụng của luân lý. Như vậy, về phương diện luân lý xét ở khía cạnh cá nhân và xã hội thì con người phải có bốn phạm trách nhiệm với chính bản thân mình và với những thành viên trong xã hội. Đạo lý không cho phép bất kỳ ai vượt trên quy chuẩn luân lý, hại người để rồi tự hại chính mình. Điều đó có nghĩa rằng luân lý và đạo lý không cho phép bất kỳ ai được quyền bịa đặt, vu khống, lăng mạ,

Con người luôn sống trước khi suy nghĩ và hành động trước khi xem xét tại sao, vì vậy luân lý xuất hiện khi con người suy nghĩ và xem xét về hành động của mình để phân biệt phải trái trong mọi việc để sửa đổi hành vi, thái độ. Tuy rằng luân lý không có những chế tài như pháp luật, song chế tài cao nhất của luân lý chính là lương tâm, là đạo lý làm người mà không ai không bị cắn rứt một khi phạm phải. Luân lý nhằm mục đích hướng con người đến điều thiện một cách triệt để, nó có tính cách bắt buộc và chi phối ngay cả với những tư tưởng thầm kín nhất của con người. Chính vì lẽ đó, trước khi chia sẻ bất cứ thông tin gì, cần phải kiểm chứng xem thông tin mình đưa ra liệu đã đầy đủ và chính xác hay chưa? Liệu điều mình chia sẻ sẽ có ảnh hưởng tiêu cực đến xã hội, có phù hợp với đạo lý hay không? Luân lý có cho phép mình làm điều ấy hay không? Bởi theo một lẽ thông thường, những hành vi đi ngược lại với luân lý bị gọi là đồi phong bại tục, trong khi những hành vi không đếm xỉa đến luân lý thì bị gọi là phi luân lý.

**Điều chỉnh theo nhịp đập xã hội**

Theo Điều 2.3 Luật An ninh mạng 2018, “Không gian mạng là mạng lưới kết nối của cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, bao gồm mạng viễn thông, mạng Internet, mạng máy tính, hệ thống thông tin, hệ thống xử lý và điều khiển thông tin, cơ sở dữ liệu; là nơi con người thực hiện các hành vi xã hội không bị giới hạn bởi không gian và thời gian”.

Do không bị giới hạn bởi không gian và thời gian nên môi trường hoạt động của không gian mạng rất rộng lớn, vì thế nó được xem như trong môi trường công cộng mà ở nơi đó mỗi chủ thể có địa chỉ trên mạng xã hội đều được xem là đang hiện diện trên môi trường công cộng, mọi hành vi, ứng xử của mỗi chủ thể đều được mọi người nhận biết. Vậy nên, mỗi chủ thể đều phải chịu trách nhiệm về những hành vi của mình nếu gây ra thiệt hại cho cá nhân và tổ chức khác.

Xã hội luôn sống động, vì thế luật pháp cũng phải được điều chỉnh để theo kịp

nhịp đập của xã hội. Hiện nay, để điều chỉnh kịp thời các hành vi ứng xử trên mạng xã hội, Việt Nam đã ban hành Luật An toàn Thông tin mạng năm 2015, Luật An ninh mạng 2018.

Quyền được bảo vệ danh dự, uy tín nhân phẩm của con người là một nguyên tắc hiến định, các quyền này đã được Bộ luật Dân sự cụ thể hóa. Theo đó, mỗi cá nhân đều được luật pháp bảo hộ quyền nhân thân của mình từ họ tên, hình ảnh, danh dự, uy tín, nhân phẩm, không ai được quyền xúc phạm đến quyền nhân thân của người khác bất luận dưới hình thức nào.

Trên môi trường không gian mạng, Luật An ninh mạng nghiêm cấm (i) Thông tin sai sự thật gây hoang mang trong nhân dân, gây thiệt hại cho hoạt động kinh tế – xã hội, gây khó khăn cho hoạt động của cơ quan nhà nước hoặc người thi hành công vụ, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân khác; (ii) Hoạt động mại dâm, tệ nạn xã hội, mua bán người; đăng tải thông tin dâm ô,

đồi trụy, tội ác; phá hoại thuần phong, mỹ tục của dân tộc, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng (điểm d và đ khoản 1 Điều 8).

Các hành vi vi phạm này sẽ bị chế tài hành chính với mức phạt từ 10-20 triệu đồng theo khoản 1 Điều 101 Nghị định 15/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ. Trường hợp người vi phạm gây thiệt hại đến quyền lợi tinh thần và vật chất còn phải bồi thường thiệt hại cho người bị xâm phạm theo quy định của Bộ luật Dân sự. Ngoài ra, đối với các hành vi chia sẻ trên mạng xã hội để lăng mạ, chửi bới, bịa đặt hoặc loan truyền những điều biết rõ là sai sự thật nhằm xúc phạm nghiêm trọng đến danh dự, nhân phẩm của người khác thì sẽ bị xử lý hình sự với tội danh “Làm nhục người khác” hoặc “Vu khống” theo Điều 155 và 156 Bộ luật Hình sự 2015.

**Tôn trọng lễ phải và pháp luật**

Tục ngữ Việt Nam có câu “khó mà biết lễ biết trời – biết ăn biết ở hơn người giàu sang”, đã chứa đựng đầy đủ nhân sinh quan, dạy cho con người cách ứng xử trong cuộc sống: biết lễ phải để làm, biết cách sống để được mọi người yêu quý. Ngay trong cổ luật Việt Nam, dù rằng thời ấy chưa có khái

**ĐẠO LÝ KHÔNG CHO PHÉP BẤT KỲ AI VƯỢT TRÊN QUY CHUẨN LUÂN LÝ, HẠI NGƯỜI ĐỂ RỜI TỰ HẠI CHÍNH MÌNH. ĐIỀU ĐÓ CÓ NGHĨA RẰNG LUÂN LÝ VÀ ĐẠO LÝ KHÔNG CHO PHÉP BẤT KỲ AI ĐƯỢC QUYỀN BỊA ĐẶT, VU KHỐNG, LĂNG MẠ, ỨC HIẾP NGƯỜI KHÁC BẤT LUẬN LÀ LỜI NÓI HAY HÀNH ĐỘNG.**



niệm “trật tự công cộng” và “thuần phong mỹ tục”, cũng đã có một ý niệm tương tự: “bất ưng vi” – nghĩa là những điều không nên làm. Điều 642 Quốc triều hình luật của nhà Lê quy định “làm những việc không nên làm thì việc lớn phải đồ hay lưu, việc nhỏ phải tội biếm hay phạt”. Hay trong bộ

Luật Gia Long của triều Nguyễn cũng có quy định tại Điều 354 “phạm những việc không nên làm mà làm thì bị phạt 40 roi, việc trọng thì phạt 80 trượng”. Với truyền thống văn hóa tốt đẹp của người Việt Nam như tình tương thân tương ái, yêu thương san sẻ, đùm bọc lẫn nhau... Luân lý, đạo

lý đã chỉ ra, luật pháp đã răn đe, chế tài. Vậy hơn ai hết chính mỗi chủ thể trong cộng đồng mạng phải tự biết điều chỉnh mình, đừng làm điều gì trái với đạo lý, với pháp luật để rồi tâm trạng bị lương tâm tự vấn và thân trạng thì lao vào vòng xoáy của pháp luật.

## 1. Tháo gỡ vướng mắc trong thực hiện giảm thuế giá trị gia tăng xuống 8%

Ngày 28/01/2022, Chính phủ ban hành Nghị định số 15/2022/NĐ-CP quy định chính sách miễn, giảm thuế. Theo đó, giảm 2% thuế suất thuế giá trị gia tăng (GTGT) từ ngày 01/02/2022 đến hết ngày 31/12/2022 đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 10% (còn 8%) trừ một số hàng hóa, dịch vụ.



Tuy nhiên, trong quá trình triển khai Nghị định 15/2022/NĐ-CP, Bộ Tài chính nhận được một số phản ánh của các doanh nghiệp liên quan đến quy định tại khoản 4 Điều 1 của Nghị định 15/2022/NĐ-CP về việc lập hóa đơn riêng đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng giảm thuế GTGT. Theo đó, việc quy định phải lập hóa đơn riêng cho hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng giảm thuế GTGT thì mới được áp dụng thuế suất 8% làm tăng chi phí của doanh

nh nghiệp (tăng chi phí thời gian của kế toán và chi phí sử dụng hóa đơn) vì đối với cùng một khách hàng, thay vì lập 01 hóa đơn ghi nhiều thuế suất khác nhau (5%, 8%, 10%) thì DN phải lập 02 hóa đơn: 01 hóa đơn ghi thuế suất 8% và 01 hóa đơn ghi các thuế suất khác (5%, 10%).

Do đó, để tháo gỡ các vướng mắc trong việc lập hóa đơn đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng giảm thuế GTGT xuống 8%, Bộ Tài

chính đang lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị định sửa đổi khoản 4 Điều 1 của Nghị định số 15/2022/NĐ-CP như sau: "*Trường hợp cơ sở kinh doanh bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ áp dụng các mức thuế suất khác nhau thì trên hóa đơn phải ghi rõ thuế suất hoặc mức tỷ lệ % tính thuế GTGT được giảm của từng hàng hóa, dịch vụ theo quy định tại khoản 3 Điều này.*"

*Theo baochinhphu.vn*

## 2. Chốt phương án tăng tiền lương tối thiểu vùng thêm 6% kể từ ngày 01/7/2022

Sau hai phiên họp, thương lượng, sáng 12/4/2022, với đa số phiếu tán thành, Hội đồng Tiền lương quốc gia đã đồng thuận và chốt đề xuất tăng lương tối thiểu vùng từ ngày 01/7/2022 với mức tăng là 6%, trong khoảng từ 180.000-260.000 đồng, tùy thuộc từng vùng.

Theo phương án tăng lương vừa được thống nhất, tiền lương tối thiểu vùng 1 tăng thêm 260.000 đồng/tháng, lên mức 4,68 triệu đồng/người/tháng; vùng 2 tăng thêm 240.000 đồng/tháng, lên mức

4,16 triệu đồng/người/tháng; vùng 3 tăng thêm 210.000 đồng/tháng, lên mức 3,64 triệu đồng/người/tháng; vùng 4 tăng thêm 180.000 đồng, lên mức 3,25 triệu đồng/người/tháng.

Hội đồng tiền lương sẽ sớm trình phương án tăng lương tối thiểu vùng để Chính phủ quyết định, thực hiện sớm nhất có thể.

*Theo vietnamplus.vn*

## 1. Hướng dẫn chính sách thuế đối với dự án đầu tư

- Trường hợp Công ty là doanh nghiệp được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu, có dự án đầu tư được cấp Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu tại Khu công nghiệp không nằm trên địa bàn có điều kiện - kinh tế xã hội thuận lợi thì:

- ✓ Trường hợp dự án đầu tư này nếu đáp ứng một trong ba tiêu chí của dự án đầu tư mở rộng quy định tại khoản 4 Điều 10 của Thông tư 96/2015/TT-BTC thì Công ty được lựa chọn hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) theo dự án đang hoạt động cho thời gian còn lại (bao gồm mức thuế suất, thời gian miễn giảm nếu có) hoặc được áp dụng thời gian miễn thuế, giảm thuế đối với phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng mang lại bằng với thời gian miễn thuế, giảm thuế áp dụng đối với dự án đầu tư mới trên cùng địa bàn hoặc lĩnh vực ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp.

- ✓ Trường hợp Công ty lựa chọn áp dụng thời gian miễn thuế, giảm thuế đối với phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng mang lại bằng với thời gian miễn thuế, giảm thuế áp dụng đối với dự án đầu tư mới trên cùng địa bàn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp thì Công ty được miễn thuế TNDN 2 năm và giảm 50% số thuế TNDN phải nộp trong 4 năm tiếp theo đối với thu nhập

từ thực hiện dự án đầu tư mở rộng mang lại.

- Trường hợp dự án đầu tư này đáp ứng dự án đầu tư mới theo quy định tại khoản 3 Điều 10 của Thông tư 96/2015/TT-BTC thì công ty được hưởng ưu đãi thuế TNDN, miễn thuế TNDN 2 năm và giảm 50% số thuế TNDN phải nộp cho 4 năm tiếp theo.

*Cục Thuế thành phố Hà Nội trả lời vướng mắc của Công ty TNHH SJ Thermal Vina tại Công văn số 10577/CTHN-TTHT ngày 28/3/2022.*

## 2. Chính sách thuế giá trị gia tăng theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP

Trường hợp Công ty tính thuế giá trị gia tăng (GTGT) theo phương pháp khấu trừ, cung cấp hàng hóa đang áp dụng mức thuế suất GTGT 10% và không thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ quy định tại Phụ lục I, II, III ban hành theo Nghị định 15/2022/NĐ-CP thì được áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 8% theo quy định tại khoản 2 Điều 1 của Nghị định 15/2022/NĐ-CP kể từ ngày 01/02/2022 đến hết ngày 31/12/2022.

Trường hợp Công ty cung cấp sản phẩm hóa chất thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ quy định tại Phụ lục I ban hành theo Nghị định 15/2022/NĐ-CP thì không thuộc đối tượng được áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 8%.

Mức thuế suất thuế GTGT 10% và việc giảm thuế GTGT được áp dụng thống nhất cho từng loại hàng hóa, dịch vụ ở các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công hay kinh doanh thương mại theo quy định tại Điều 11 của Thông

tư 219/2013/TT-BTC và điểm d Khoản 1 Điều 1 của Nghị định 15/2022/NĐ-CP.

*Cục Thuế thành phố Hà Nội trả lời vướng mắc của Công ty TNHH Absortech Vietnam tại Công văn số 10517/CTHN-TTHT ngày 28/3/2022.*

### 3. Chính sách thuế giá trị gia tăng đối với hoa hồng đại lý bảo hiểm

Trường hợp Công ty ký hợp đồng làm đại lý bảo hiểm cho các công ty bảo hiểm thì:

- Đối với doanh thu hoa hồng được hưởng từ hoạt động đại lý bán bảo hiểm bán đúng giá theo quy định của bên giao đại lý và doanh thu hoa hồng đại lý được hưởng từ hoạt động đại lý bán bảo hiểm nhân thọ (thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT) thì Công ty không phải kê khai, nộp thuế GTGT theo quy định tại tiết đ, e khoản 7 Điều 5 của Thông tư 219/2013/TT-BTC.
- Đối với thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ (kể cả tài sản cố định) sử dụng đồng thời cho sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế và không chịu thuế GTGT thì chỉ được khấu trừ số thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ dùng cho sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT. Công ty

phải hạch toán riêng thuế GTGT đầu vào được khấu trừ và không được khấu trừ; trường hợp không hạch toán riêng được thì thuế GTGT đầu vào được khấu trừ tính theo tỷ lệ (%) giữa doanh thu chịu thuế GTGT; doanh thu không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT so với tổng doanh thu của hàng hóa, dịch vụ bán ra bao gồm cả doanh thu không phải kê khai, tính nộp thuế không hạch toán riêng được theo quy định tại khoản 9 Điều 1 của Thông tư 26/2015/TT-BTC.

*Cục Thuế thành phố Hà Nội trả lời vướng mắc của Công ty Tài chính TNHH MB Shinsei tại Công văn số 10286/CTHN-TTHT ngày 25/3/2022.*

### 4. Phân bổ thuế thu nhập cá nhân

Trường hợp VPĐD không có đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh tại tỉnh khác, không trả thu nhập từ tiền lương, tiền công cho người lao động làm việc tại đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh tại tỉnh khác thì không thuộc trường hợp phân bổ thuế thu nhập cá nhân theo hướng dẫn tại khoản 1 Điều 19 Thông tư số 80/2021/TT-BTC.

*Cục Thuế thành phố Hà Nội trả lời vướng mắc của VPĐD Binnies UK Limited tại Hà Nội tại Công văn số 9281/CTHN-TTHT ngày 21/3/2022.*

STT	Tên văn bản	Ngày ban hành	Ngày có hiệu lực
<b>ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI</b>			
1	Nghị quyết 18/2022/UBTVQH15 về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn.	23/3/2022	01/4/2022
2	Nghị quyết 17/2022/UBTVQH15 về số giờ làm thêm trong 01 năm, trong 01 tháng của người lao động trong bối cảnh phòng, chống dịch COVID-19 và phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội.	23/3/2022	01/4/2022
<b>CHÍNH PHỦ</b>			
1	Nghị định 22/2022/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 32/2012/NĐ-CP về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh.	25/3/2022	10/5/2022
2	Nghị định 21/2022/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 57/2019/NĐ-CP về Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Hiệp định đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương giai đoạn 2019 – 2022.	10/3/2022	10/3/2022
3	Nghị định 20/2022/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 119/2015/NĐ-CP quy định bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng.	10/3/2022	01/7/2022
<b>THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ</b>			
1	Quyết định 08/2022/QĐ-TTg về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động.	28/3/2022	28/3/2022
<b>BỘ CÔNG THƯƠNG</b>			
1	Thông tư 07/2022/TT-BCT hướng dẫn thực hiện các biện pháp phòng vệ thương mại trong Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực.	23/3/2022	08/5/2022
<b>BỘ TÀI CHÍNH</b>			
1	Thông tư 18/2022/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 36/2019/TT-BTC hướng dẫn hoạt động kinh doanh xổ số tự chọn số điện toán.	15/3/2022	28/4/2022
<b>NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM</b>			
1	Thông tư 02/2022/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 08/2021/TT-NHNN quy định về cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng được kiểm soát đặc biệt.	31/3/2022	24/5/2022
<b>TỔNG CỤC THUẾ</b>			
1	Công văn 883/TCT-DNNCN về hướng dẫn quyết toán thuế thu nhập cá nhân.	24/3/2022	24/3/2022



**GLOBAL VIETNAM  
LAWYERS**

**Liên Hệ Với Chúng Tôi**

**[info@gvlawyers.com.vn](mailto:info@gvlawyers.com.vn)**

**Trụ sở chính – TP. HCM**  
Tầng 8, Tòa nhà Centec  
72-74 Nguyễn Thị Minh Khai  
Phường Võ Thị Sáu, Quận 3  
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Tel: +84 (28) 3622 3555

**Chi nhánh Hà Nội**  
Tầng 10A, Tòa nhà CDC  
25 Lê Đại Hành  
Quận Hai Bà Trưng  
Hà Nội, Việt Nam  
Tel: +84 (24) 3208 3555

**Chi nhánh Đà Nẵng**  
Tầng 3, Tòa nhà Indochina  
Riverside, 74 Bạch Đằng  
Quận Hải Châu  
Đà Nẵng, Việt Nam  
Tel: +84 (28) 3622 3555

*Nội dung của Bản tin này không phải là tư vấn pháp lý và cũng không thể hiện ý kiến của chúng tôi hoặc của bất cứ luật sư hay chuyên gia tư vấn nào của chúng tôi. Bản tin này cung cấp các thông tin chung và những thông tin này có thể chưa đầy đủ hoặc chưa được cập nhật kịp thời tại thời điểm được đọc. Nội dung này cũng không nhằm sử dụng như phần hỗ trợ thêm cho các ý kiến tư vấn và quan điểm pháp lý của chúng tôi. Vui lòng tìm kiếm các ý kiến tư vấn pháp lý hoặc tư vấn chuyên nghiệp khác phù hợp với những vấn đề mà bạn gặp phải. Chúng tôi, GV Lawyers, tuyên bố rõ ràng là sẽ không chịu trách nhiệm về những hành động hoặc không hành động dựa trên bất kỳ hoặc toàn bộ nội dung của Bản tin này.*

